

**QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ
V/v thu hồi nhà đất, điều chỉnh, di chuyển và quy định bồi thường,
hỗ trợ thiệt hại, tái định cư cho các hộ dân cư đang cư ngụ trong
khuôn viên cơ sở thể dục thể thao, các cơ sở thuộc ngành lao động
thương binh và xã hội thuộc sở hữu Nhà nước (do thành phố quản lý)
trên địa bàn thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994;
- Căn cứ Nghị định 87/CP ngày 17 tháng 8 năm 1994 của Chính phủ về việc quy định khung giá các loại đất;
- Căn cứ Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 1998 của Chính phủ về việc đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và Thông tư số 145/1998/TT-BTC ngày 04 tháng 11 năm 1998 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 22/1998/NĐ-CP của Chính phủ;
- Căn cứ quyết định số 80/2001/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2001 của Chính phủ về xử lý, sắp xếp lại nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Thông tư số 83/2001/TT-BTC ngày 4 tháng 10 năm 2001 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc xử lý, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.
- Căn cứ quyết định số 399TC/QLCS ngày 17 tháng 5 năm 1995 của Bộ Tài chính ban hành quy chế quản lý và sử dụng nhà làm việc của các cơ quan hành chính sự nghiệp.
- Căn cứ quyết định số 05/QĐ-UB-QLĐT ngày 4 tháng 1 năm 1995 và các văn bản điều chỉnh bổ sung có liên quan của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và quyết định số 5184/QĐ-UB-KT ngày 9 tháng 11 năm 1996 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành bảng giá chuẩn tối thiểu trị giá nhà để tính lệ phí trước bạ nhà trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các văn bản điều chỉnh, bổ sung có liên quan (quyết định số 5675/QĐ-UB-KT ngày 24/10/1998, số 15/2001/QĐ-UB ngày 23/2/2001);

- Xét đề nghị của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố tại công văn số 984/LĐ-TB-XH ngày 24 tháng 4 năm 2002; Sở Thể dục thể thao thành phố tại công văn số 1220/TDĐT-DA ngày 29 tháng 10 năm 2002; Sở Tài chính-Vật giá tại công văn số 4644/TCVG-BVG ngày 27 tháng 12 năm 2002;

QUYẾT ĐỊNH

§iÒu 1. Nay thu hồi nhà, đất; điều chỉnh, di chuyển các hộ dân cư (hộ gia đình và cá nhân) đang cư ngụ trong khuôn viên cơ sở thể dục thể thao, các cơ sở thuộc ngành lao động thương binh và xã hội thuộc sở hữu Nhà nước (do thành phố quản lý) trên địa bàn thành phố để giao cho các cơ sở thể dục thể thao, các cơ sở thuộc ngành lao động thương binh và xã hội quản lý sử dụng cho nhu cầu công ích theo đúng công năng của công trình

Đối với các cơ sở thể dục thể thao, các cơ sở thuộc ngành lao động thương binh và xã hội do Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố, Sở Thể dục thể thao thành phố quản lý: danh sách các hộ dân cư và vật kiến trúc khác phải điều chỉnh, di chuyển do Ủy ban nhân dân quận, huyện phối hợp Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố, Sở Thể dục thể thao thành phố xác định và công bố.

Đối với các cơ sở thể dục thể thao, các cơ sở thuộc ngành lao động thương binh và xã hội do quận, huyện quản lý: danh sách các hộ dân cư và vật kiến trúc khác phải điều chỉnh, di chuyển do Ủy ban nhân dân các quận, huyện xác định và công bố.

Thời gian hoàn thành việc điều chỉnh di chuyển các hộ dân cư đang cư ngụ trong các khuôn viên cơ sở thể dục thể thao, các cơ sở thuộc ngành lao động thương binh và xã hội nêu trên là ngày 30 tháng 6 năm 2004.

§iÒu 2. Ban hành kèm theo quyết định này Bản quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư cho các hộ dân cư đang cư ngụ trong khuôn viên cơ sở thể dục thể thao, các cơ sở thuộc ngành lao động thương binh và xã hội thuộc sở hữu Nhà nước (do thành phố quản lý) trên địa bàn thành phố.

§iÒu 3. Giao cho Ủy ban nhân dân các quận, huyện thành lập Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng trên từng địa bàn quận, huyện theo quy định tại Điều 32 của Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ, trong trường hợp cơ sở thể dục thể thao, các cơ sở thuộc ngành lao động thương binh và xã hội thuộc quyền quản lý của thành phố thì có đại diện của Sở Thể dục-Thể thao hoặc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Địa chính-Nhà đất, Sở Tài chính-Vật giá cùng tham gia Hội đồng bồi thường thiệt hại giải phóng mặt bằng của dự án.

Căn cứ Bản quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư ban hành kèm theo Quyết định này, Hội đồng bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng của quận, huyện có trách nhiệm lập phương án bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư, thông qua Sở Tài chính-Vật giá góp ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện phê duyệt để thực hiện (nếu số hộ bị ảnh hưởng, di chuyển dưới 10 hộ), hoặc báo cáo Hội đồng thẩm định bồi thường, giải phóng mặt bằng của thành phố thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt để thực hiện theo trình tự quy định tại Điều 34 của Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 1998 của Chính phủ (nếu số hộ bị ảnh hưởng, di chuyển từ 10 hộ trở lên).

Kinh phí hoạt động của Hội đồng bồi thường được trích từ kinh phí bồi thường và được thẩm định, thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Hội đồng bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng của quận, huyện được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân quận, huyện để giao dịch.

Điều 4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Địa chính-Nhà đất hướng dẫn và kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng các khu nhà ở tái định cư. Nguồn kinh phí thực hiện lấy từ tiền bán nhà sở hữu Nhà nước.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài chính-Vật giá, Sở Địa chính-Nhà đất, Sở Thể dục thể thao, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Quy hoạch-Kiến trúc, Công an thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.-

Nơi nhận :

- Như điều 5
- TTTU, TT HĐND TP
- TTUB: CT, các PCT
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố
- BCĐ QHĐBTĐC TP
- VPHĐ-UB: PVP/ĐT, KT, PC, VX
- Thanh tra TP, Văn phòng Tiếp Công dân TP
- Tổ ĐB, DA, ĐT, VX, PC
- Lưu (ĐB-C)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Tài

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư cho các hộ dân cư đang cư ngụ trong khuôn viên cơ sở thể dục thể thao, các cơ sở thuộc ngành lao động thương binh và xã hội thuộc sở hữu Nhà nước (do thành phố quản lý) trên địa bàn thành phố (Ban hành kèm theo Quyết định số : /2003/QĐ-UB ngày / /2003 của Ủy ban nhân dân thành phố)

PHẦN I

ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ CHÍNH SÁCH BỒI THƯỜNG TÁI ĐỊNH CƯ

Điều 1.- Các hộ dân cư đang sử dụng diện tích công trình, phòng làm việc, nhà để xe và các công trình kiến trúc khác để làm nhà ở hoặc sử dụng đất xây dựng nhà ở (gọi chung là người đang sử dụng nhà) trong khuôn viên cơ sở thể dục thể thao, các cơ sở thuộc ngành lao động thương binh và xã hội tùy trường hợp sẽ được bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư theo quy định này.

Điều 2.- Người đang sử dụng nhà có nguồn gốc thuộc sở hữu Nhà nước hoặc nhà do nguồn vốn ngân sách Nhà nước tạo lập bị thu hồi thì được hỗ trợ về nhà ở mới, tùy theo tính pháp lý và thời gian sử dụng nhà được giải quyết như sau :

1. Đối với người đang sử dụng nhà do Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố, Sở Thể dục thể thao thành phố và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở, Phòng Văn hóa thể dục thể thao, Phòng Lao động thương binh và xã hội bố trí vào ở (có quyết định tạm cấp, tạm giao) hoặc ở trước ngày 17/5/1995 (ngày Bộ Tài chính ban hành quyết định số 399TC/QLCS về ban hành quy chế quản lý và sử dụng nhà làm việc của các cơ quan hành chính sự nghiệp) không thuộc diện tự chiếm dụng, tùy theo yêu cầu của người đang sử dụng nhà được hỗ trợ giải quyết nhà ở theo một trong các hướng sau :

1.1. Di chuyển tới một căn hộ chung cư khác theo sự sắp xếp của Hội đồng bồi thường thiệt hại giải phóng mặt bằng của quận, huyện (gọi tắt là Hội đồng bồi thường) và được thuê nhà với giá được tính trên cơ sở khấu hao 50 năm (theo quy định của Ban chỉ đạo nhà ở quốc gia) hoặc mua một căn hộ chung cư theo giá chỉ tính chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, chi phí xây dựng, không tính tiền sử dụng đất và chi phí xây dựng hạ tầng kỹ thuật do nguồn vốn ngân sách Nhà nước đầu tư.

1.2- Trường hợp người đang sử dụng nhà chấp nhận tự di chuyển, không yêu cầu thuê hoặc mua nhà thuộc sở hữu Nhà nước, được hỗ trợ một lần tiền để tạo lập nơi ở mới như sau :

a- Mức hỗ trợ về trị giá đất ở và nhà ở.

a.1- Nhà phố và nhà có khuôn viên riêng : Tính hỗ trợ bằng 60% đơn giá đất ở quy định tại quyết định 05/QĐ-UB-QLĐT ngày 4/1/1995 và các văn bản điều chỉnh, bổ sung có liên quan của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và có hỗ trợ thêm để tổng cộng mức hỗ trợ bằng 60% mức giá đền bù đất ở có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất ở của tư nhân có cùng vị trí và 60% đơn giá xây dựng nhà có cùng kết cấu của nhà có giấy tờ hợp lệ về nhà ở của tư nhân theo đơn giá quy định tại quyết định số 5184/QĐ-UB ngày 09/11/1996, quyết định số 5675/QĐ-UB-KT ngày 24/10/1998 và quyết định số 15/2001/QĐ-UB ngày 23/02/2001 của Ủy ban nhân dân thành phố nhân với hệ số 1,2. Mức cụ thể do Hội đồng bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng của dự án xác định. Diện tích đất để tính hỗ trợ là diện tích ghi trong quyết định tạm cấp, tạm giao hay hợp đồng thuê nhà, giấy cấp nhà của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp khi cấp, tạm cấp, tạm giao không xác định rõ diện tích đất hoặc cơ quan, đơn vị quản lý căn nhà, đất cấp để ở hoặc xây dựng nhà không đúng thẩm quyền thì diện tích đất để tính hỗ trợ theo thực tế sử dụng nhưng tối đa không quá 80m²/hộ

a.2- Nhà ở tập thể nhiều tầng, nhiều hộ :

a.2.1. Hỗ trợ về trị giá đất: được hỗ trợ giá đất ở theo mức hỗ trợ quy định tại mục a.1 trên (bằng 60% mức giá bồi thường đất ở có giấy tờ hợp lệ có cùng vị trí) và được phân bổ tùy thuộc tầng nhà theo hệ số như sau :

Loại nhà	Mức hỗ trợ giá trị đất x hệ số các tầng			
	Căn hộ tầng trệt	Căn hộ lầu 1	Căn hộ lầu 2	Căn hộ từ lầu 3 trở lên
2 tầng	0,7	0,5		
3 tầng	0,7	0,5	0,4	
4 tầng trở lên	0,7	0,5	0,4	0,3

Việc phân bổ hệ số giá cho các tầng phải đảm bảo nguyên tắc mức hỗ trợ về giá trị nhà và giá trị đất không cao hơn giá chuyển nhượng thực tế tại thời điểm triển khai dự án.

a.2.2- Mức hỗ trợ về trị giá nhà.

Tính hỗ trợ bằng 60% đơn giá xây dựng nhà như quy định tại mục a.1 trên.

1.3. Số m² sàn sử dụng để tính hỗ trợ là số m² ghi trong quyết định tạm cấp, tạm giao hay hợp đồng thuê nhà, giấy cấp nhà của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp cơ quan, đơn vị quản lý căn nhà cấp để ở không đúng thẩm quyền hoặc không xác định rõ diện tích tạm cấp thì mức hỗ trợ m² sàn sử dụng không quá 80m²/hộ. Đối với hộ gia đình ở trong một căn nhà có nhiều hộ thì số m² tính hỗ trợ tương ứng với diện tích sàn nhà của mỗi hộ đang sử dụng, không tính diện tích hành lang, ban công, lối đi chung và diện tích lấn chiếm. Trường hợp trong quyết định tạm cấp, tạm giao hay hợp đồng thuê nhà hoặc giấy cấp nhà của cơ quan nhà nước không ghi rõ số m² sàn sử dụng thì số m² sàn sử dụng để tính hỗ trợ là m² sàn đang sử dụng thực tế nhưng tối đa không quá 80m².

1.4.- Trường hợp hộ dân cư đã tự cải tạo nâng cấp, xây dựng mới, tăng thêm diện tích nhà, được cơ quan có thẩm quyền cho phép thì được bồi thường 100% giá trị xây dựng theo đơn giá tại quyết định 5184/QĐ-UB-KT ngày 9/11/1996 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về bảng giá chuẩn tối thiểu trị giá nhà để tính lệ phí trước bạ, quyết định 5675/QĐ-UB-KT ngày 24/10/1998 và quyết định số 15/2001/QĐ-UB ngày 23/2/2001 về điều chỉnh, bổ sung quyết định 5184/QĐ-UB nhân với hệ số 1,2 lần. Trường hợp tự cải tạo, xây dựng không phép trước ngày 17/5/1995 thì được hỗ trợ bằng 50% giá trị xây dựng. Từ ngày 17/5/1995 đến trước 17/5/2002 (ngày ban hành thông báo số 146/TB-VP về nội dung kết luận của Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố tại cuộc họp triển khai kế hoạch di dời các hộ dân đang cư ngụ trong khuôn viên trường học, bệnh viện, cơ sở thể dục thể thao, cơ sở thuộc ngành lao động thương binh xã hội thuộc sở hữu Nhà nước do thành phố quản lý trên địa bàn thành phố) thì được hỗ trợ bằng 20% giá trị xây dựng. Nếu cải tạo, xây dựng từ ngày 17/5/2002 trở về sau thì không được xét hỗ trợ và phải tự tháo dỡ không điều kiện.

2- Đối với người đang sử dụng nhà do Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Thể dục thể thao và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở, Phòng Văn hóa thể dục thể thao, Phòng Lao động thương binh và xã hội bố trí vào ở từ ngày 17/5/1995 đến trước ngày 17/5/2002 tùy theo yêu cầu của hộ dân cư đang sử dụng nhà được giải quyết một trong các hướng sau:

2.1- Di chuyển đến một căn hộ chung cư khác theo sắp xếp của Hội đồng đền bù của quận, huyện và được thuê nhà với giá được tính trên cơ sở khấu hao trong 30 năm hoặc mua một căn hộ theo giá chỉ tính chi phí đền bù giải phóng mặt bằng, chi phí xây dựng, không tính tiền sử dụng đất, chi phí xây dựng hạ tầng kỹ thuật từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước đầu tư, do Ủy ban nhân dân thành phố quy định.

2.2- Trường hợp người sử dụng nhà chấp thuận tự di chuyển không yêu cầu thuê nhà hoặc mua nhà thuộc sở hữu Nhà nước được hỗ trợ một lần bằng tiền để tạo lập nơi ở mới như sau :

a- Mức hỗ trợ về trị giá đất :

a.1- Nhà phố và nhà có khuôn viên riêng : Tính hỗ trợ bằng 40% đơn giá đất ở quy định tại quyết định 05/QĐ-UB-QLĐT ngày 4/1/1995 và các văn bản điều chỉnh, bổ sung có liên quan của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và có hỗ trợ thêm để tổng cộng mức hỗ trợ bằng 40% mức giá đền bù đất ở có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất ở của tư nhân có cùng vị trí và 40% đơn giá xây dựng nhà có cùng kết cấu của nhà có giấy tờ hợp lệ về nhà ở của tư nhân theo đơn giá xây dựng mới quy định tại quyết định số 5184/QĐ-UB ngày 09/11/1996, quyết định số 5675/QĐ-UB-KT ngày 24/10/1998 và quyết định số 15/2001/QĐ-UB ngày 23/02/2001 của Ủy ban nhân dân thành phố nhân với hệ số 1,2. Mức cụ thể do Hội đồng bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng của dự án xác định.

a.2- Nhà ở tập thể nhiều tầng, nhiều hộ: Hỗ trợ về trị giá đất và trị giá nhà theo mức hỗ trợ quy định tại điểm a.1 mục 2.2 khoản 2 ở trên và được phân bổ cho từng tầng.

a. 3. Diện tích để tính hỗ trợ không quá 80m²/hộ

2.3.-Mức hỗ trợ về phân diện tích tự nâng cấp, xây dựng mới tăng thêm diện tích thì được giải quyết như người đang sử dụng nhà quy định tại điểm 1.4 khoản 1 Điều này.

3.- Các hộ tự lấn chiếm và xây dựng trái phép hoặc chiếm dụng phòng, công trình để làm nhà ở:

- Phải tự di dời về nơi ở cũ không điều kiện và tùy từng trường hợp được giải quyết trợ cấp một khoản tiền di dời, mức cụ thể do Hội đồng bồi thường thiệt hại giải phóng mặt bằng của Dự án xem xét, giải quyết nhưng mức tối đa không quá 10.000.000đ/hộ.

- Phần trị giá nhà tự xây dựng trước ngày ban hành quyết định 399/TC/LQCS ngày 17/5/1995 của Bộ Tài chính thì được hỗ trợ 70% giá trị xây dựng, nếu xây dựng từ ngày 17/5/1995 và đến trước 17/5/2002 thì được xét hỗ trợ 40% giá trị xây dựng và từ ngày 17/5/2002 trở về sau thì không được xét hỗ trợ và phải tự tháo dỡ không điều kiện.

PHẦN II

ĐỀN BÙ VỀ TÀI SẢN KHÁC VÀ CÁC KHOẢN HỖ TRỢ

Điều 3.- Đền bù về tài sản khác :

Nhà có điện thoại, đồng hồ nước, đồng hồ điện (thuê bao), giếng nước được đền bù :

- Điện thoại (thuê bao) : Theo giá lắp đặt mới hoặc di dời của Công ty Điện thoại thành phố tại thời điểm di chuyển.

- Đồng hồ điện chính (thuê bao) : theo giá lắp đặt mới của Công ty Điện lực thành phố tại thời điểm di chuyển.

- Đồng hồ nước : Theo giá lắp đặt mới của Công ty Cấp nước thành phố.

- Giếng nước đào thủ công : 80.000đ/mét sâu.

- Giếng nước khoan : 3.000.000đ/cái

Điều 4.- Các khoản hỗ trợ khác:

3.1- Hỗ trợ để ổn định đời sống : được hỗ trợ một lần 1.000.000đ cho mỗi nhân khẩu có hộ khẩu hoặc tạm trú dài hạn từ 2 năm trở lên tại căn nhà phải di chuyển.

3.2- Hỗ trợ chi phí tháo dỡ, di chuyển nhà : 2.000.000đ cho mỗi căn nhà.

3.3- Đối với gia đình chính sách (có giấy chứng nhận của cơ quan chức năng có thẩm quyền), được hỗ trợ thêm cho mỗi hộ gia đình :

- Gia đình thương binh, Liệt sĩ và gia đình có công cách mạng (có xác nhận của cơ quan chức năng có thẩm quyền của Nhà nước) được trợ cấp : 3.000.000đ/hộ.

- Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, các danh hiệu do Nhà nước phong tặng cho cá nhân thuộc ngành y tế và giáo dục, Thương binh : 5.000.000đ/hộ.

- Hộ gia đình có người đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội thường xuyên của Nhà nước phải di chuyển chỗ ở bị thu hồi đất, được hỗ trợ 1.000.000đ/hộ.

Trường hợp trong mỗi hộ gia đình có nhiều đối tượng chính sách thì chỉ tính một mức hỗ trợ của đối tượng có mức hỗ trợ cao nhất.

3.4- Hộ gia đình, cá nhân chấp hành tốt chủ trương chính sách, di chuyển đúng kế hoạch được thưởng 3.000.000đ/hộ.

3.5- Hỗ trợ do ngừng sản xuất kinh doanh chỉ giải quyết đối với trường hợp chủ hộ hoặc người có tên trong hộ khẩu thường trú của chủ hộ trực tiếp sản xuất kinh doanh và có giấy phép kinh doanh còn hiệu lực.

- Hộ có doanh thu dưới 2.000.000đ/tháng, được hỗ trợ : 1.000.000đ/hộ

- Hộ có doanh thu từ 2.000.000đ đến dưới 4.000.000đ/tháng, được hỗ trợ : 2.000.000đ/ hộ.

- Hộ có doanh thu từ 4.000.000đ đến dưới 6.000.000đ/tháng, được hỗ trợ : 3.000.000đ/ hộ.

- Hộ có doanh thu từ 6.000.000đ đến dưới 8.000.000đ/tháng, được hỗ trợ : 5.000.000đ/ hộ.

- Hộ có doanh thu từ 8.000.000đ đến dưới 10.000.000đ/tháng, được hỗ trợ: 7.000.000đ/ hộ.

- Hộ có doanh thu từ 10.000.000đ/tháng trở lên : được hỗ trợ theo thực lãi trong thời gian 6 tháng (nhưng không thấp hơn 8.000.000đ/hộ).

Doanh thu và thực lãi để tính bồi thường là doanh thu và thực lãi bình quân của các tháng gần nhất trong năm (căn cứ theo số liệu của các Chi cục Thuế quận, huyện cung cấp).

PHẦN III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5.-

1/ Hội đồng bồi thường của quận, huyện có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách, kế hoạch bồi thường hỗ trợ thiệt hại giải phóng mặt bằng đến từ hộ gia đình và cá nhân bị ảnh hưởng, giải thích, hướng dẫn thực hiện cụ thể bản quy định này cho các hộ phải điều chỉnh di chuyển biết để thực hiện và giám sát việc bồi thường thiệt hại và tái định cư đúng qui định. Các trường hợp vướng mắc, phát sinh ngoài thẩm quyền phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết kịp thời.

2/ Những khiếu nại phát sinh trong quá trình đền bù, giải phóng mặt bằng sẽ được Hội đồng bồi thường của quận, huyện và Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét, giải quyết theo trình tự của luật khiếu nại, tố cáo ngày 02/12/1998.

3/ Những tranh chấp về quyền sở hữu nhà chỉ được bồi thường hỗ trợ thiệt hại sau khi tranh chấp đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết bằng quyết định có hiệu lực thi hành.

4/ Trong khi chờ giải quyết khiếu nại, tranh chấp thì người bị thu hồi nhà, đất vẫn phải chấp hành di chuyển, giải phóng mặt bằng và giao nhà đất theo đúng kế hoạch được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định. Số tiền bồi thường, trợ cấp thiệt hại đã được xác định theo quy định sẽ được tạm gửi vào ngân hàng theo chế độ tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn do chủ đầu tư tạm đứng tên.

Điều 6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, Giám đốc các Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Thể dục thể thao có trách nhiệm thường xuyên quan tâm theo dõi, giúp đỡ tạo điều kiện tốt nhất để các hộ bị ảnh hưởng sớm ổn định nơi ở mới và các thủ tục khi chuyển đổi nơi ở./.

